

DANH MỤC THAM GIA BẢO HIỂM MÁY MÓC THIẾT BỊ NĂM 2023

STT	Mã TSCĐ	Hạng mục công trình	Năm sử dụng	Số lượng	Nguyên giá	Giá trị tham gia BH năm 2023
						70,583,212,622
1	MMTB001	Cần trục xích 550S	2004	01	477.750,000	406,087,500
2	MMTB002	Cần trục IHCC400	2004	01	324,125,259	275,506,470
3	MMTB003	Cần trục xích DH500	2004	01	443,625,000	377,081,250
4	MMTB004	Cần cầu xích KH150	2004	01	582,292,016	494,948,214
5	MMTB005	Cầu AHC 1000	2007	01	27,614,828,776	23,472,604,460
6	MMTB006	Cần trục KH180	2007	01	2,371,527,634	2,015,798,489
7	MMTB007	Cầu KOBELCO	2008	01	3,727,587,055	3,168,448,997
8	MMTB008	Xe nâng KOMASU FD70	2004	01	123,268,957	104,778,613
9	MMTB014	Máy xúc lật bánh lốp 2,2-3m3	2011	01	758,181,818	644,454,545
10	MMTB017	Hệ thống băng tải ngoài cầu cảng	2012	01	1,085,272,726	325,581,818
11	MMTB018	Hệ thống băng tải trong kho	2012	01	120,000,000	48,000,000
12	MMTB019	Cần điện từ số 2	2013	01	349,000,000	104,700,000
13	TBQL011	Trạm cân điện tử 100T	2011	01	433,810,909	86,762,182
14	MMTB021	Chi phí mua máy xúc lật 2,2 m3 hiệu LiuGong, model ZL40B	2014	01	872,727,273	741,818,182
15	MMTB031	Xe quét rác công nghiệp theo Hợp đồng số 119-2015/DKTH-KHĐT/HD	2015	01	1,332,727,273	1,132,818,182
16	MMTB032	01 xe nâng tải trọng nâng 7 tấn theo HD số 14-2016/DKTH-VT&CNTL/HD SK 8031057, SM: 6BG1-360282	2016	01	1,318,500,000	1,120,725,000
17	MMTB038	01 gầu ngoạm tự động 4m3	2016	01	430,000,000	365,500,000
18	MMTB039	01 gầu ngoạm tự động 6m3	2016	01	515,000,000	437,750,000
19	MMTB040	Chi phí mua 01 bộ máy hàn dầm 2 mô Model/; GBH-4000 (TP)	2017	01	930,154,500	186,030,900
20	MMTB041	Chi phí mua 01 bộ máy nắn thẳng cánh dầm Model: JZJ-800	2017	01	346,104,000	69,220,800
21	MMTB049	Chi phí cung cấp 01 gầu ngoạm cơ học 20m3 và 02 gầu ngoạm tự động điều khiển từ xa 12m3 theo HD số 144/2017/TH-ĐM/HD (HD 150)	2018	01	2,213,181,818	1,881,204,545
22	MMTB051	Chi phí mua 01 bộ cầu dẫn xe nâng phục vụ các tác nghiệp băng xe nâng lấy hoặc xếp hàng hạt nhựa trong cont (HD 024) -HD 32-OPEC - gói hạt nhựa nội địa	2018	01	107,000,000	42,800,000
23	TSK001	Ngang cầu container bán TD 20feet	2007	01	241,465,898	84,513,064
24	TSK002	Ngang cầu container bán TD 40feet	2007	01	309,168,444	108,208,955
25	TSK004	Gầu ngoạm 4 dây 8m3	2007	01	429,551,211	365,118,529
26	TSK005	Gầu ngoạm tự động 6m3 (hoán cải từ gầu 2 dây 4m3)	2007	02	770,000,000	654,500,000
27	MMTB062	Mua 01 cần cầu bánh lốp 25T theo Hợp đồng 26/HD-PTSC TH-HT/KHĐT (0000054) Long Sơn 36LA-0504	2020	01	4,818,181,818	4,095,454,545
28	MMTB060	Mua 01 cần cầu bánh xích 135T theo HD 137/HD-PTSC TH-VITRAC/KHĐT ngthu 16/01/2020 (0001500)	2019	01	23,210,243,636	19,728,707,091
29	PTVT020	Mua 01 xe tải cầu 60 tấn ZRT 600 phục vụ SXKD, nghiệm thu ngày 28/10/2020 (0002617) 36LA-0521 Long Sơn	2020	01	6,618,181,818	5,625,454,545
30	MMTB073	Mua 01 xe quét rác công nghiệp theo HD 74/HD-PTSC TH-ĐL/KHĐT bàn giao 24/09/2021 (0000181)	2021	01	1,318,181,818	1,120,454,545
31	MMTB074	Mua 02 Gầu ngoạm tự động 9m3 theo HD 75/HD-PTSC TH-ĐM/KHĐT bàn giao 28/09/2021 (0000215)	2021	01	718,181,000	610,453,850
32	MMTB075	Mua 02 Gầu ngoạm tự động 12m3 theo HD 75/HD-PTSC TH-ĐM/KHĐT bàn giao 28/09/2021 (0000215)	2021	01	809091000	687,727,350